

Số: 100/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tân Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nghĩa và bà Lê Thị Đông Nguyệt.

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Văn L**, sinh năm 1988; Địa chỉ: **H C, khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên**.

- Bị đơn: Chị **Huỳnh Thị Tuyết L1**, sinh năm 1991; HKTT: **Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên**; Chỗ ở hiện nay: **H C, khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên**.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trần Văn L**, sinh năm 1988 và chị **Huỳnh Thị Tuyết L1**, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 01 (một) con chung tên là **Trần Huỳnh Anh K**, sinh ngày 11/10/2014 cho chị **Huỳnh Thị Tuyết L1** tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng (hiện nay cháu **K** đang sống với chị **L1**). Anh **Trần Văn L** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 05/2024 và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh **Trần Văn L** và chị **Huỳnh Thị Tuyết L1** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh **Trần Văn L** phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con định kỳ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002269 ngày 29/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên còn phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp.T;
- Các đương sự;
- UBND phường P, Tp T;
(Số 88, quyển số 01/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang